TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN S

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 143/2018/QĐST-HNGĐ

Sơn Trà, ngày 16 tháng 8 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 122/2018/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 7 năm 2018 giữa:

- Người yêu cầu: Ông **Hồ Ngọc B**, sinh năm: 1990; Trú tại: Tổ 7, kiệt 27/23 Nguyễn Thông, phường A, quận S, TP. Đà Nẵng.

- Người yêu cầu: Bà **Nguyễn Thị Ly N,** sinh năm: 1991; Trú tại: Tổ 93, số 22 Võ Duy Ninh, phường T, quận S, TP. Đà Nẵng.

Căn cứ vào Điều 212, 213, 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 8 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 8 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Hồ Ngọc B và bà Nguyễn Thị Ly N. *(Giấy chứng nhận kết hôn số 73/2014, quyển số: 01/2014 do UBND phường A, quận S, thành phố Đà Nẵng ký ngày 26/9/2014 đã cấp cho ông Hồ Ngọc B và bà Nguyễn Thị Ly N không còn giá trị pháp lý)*.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Hồ Ngọc B và bà Nguyễn Thị Ly N thống nhất thuận tình ly hôn;

- Về quan hệ con chung: Ông Hồ Ngọc B và bà Nguyễn Thị Ly N xác định có 01 con chung là: Hồ Ngọc Phú T, sinh ngày: 20/02/2015. Ly hôn, ông Hồ Ngọc B và bà Nguyễn Thị Ly N thỏa thuận thống nhất giao cháu Hồ Ngọc Phú T cho bà Nguyễn Thị Ly N trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi cháu Hồ Ngọc Phú T đủ 18 tuổi. Ông Hồ Ngọc B không phải cấp dưỡng nuôi con;

Bên không trực tiếp nuôi con vẫn được thực hiện mọi quyền và nghĩa vụ đối với con chung, không ai được cản trở. Khi cần thiết vì lợi ích của con chung, các bên đều có quyền yêu cầu giải quyết về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung;

- Về tài sản chung: Không có;

- Về nợ chung: Không có;

- Lệ phí giải quyết việc Hôn nhân gia đình: 300.000 đồng ông Hồ Ngọc B và bà Nguyễn Thị Ly N thỏa thuận mỗi người chịu một nửa là 150.000 đồng. Được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số 008858 ngày 17/7/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự quận S, thành phố Đà Nẵng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điêu 6,7, và 9 Luật thi hành

án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND quận S;
- UBND phường A;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

PHÙNG ANH DŨNG